

Số: 739 /SXĐ-QLKT

Tuyên Quang, ngày 18 tháng 10 năm 2014

V/v xác định mặt bằng giá nhân công
và giá ca máy thi công xây dựng thực
tế trên địa bàn

Kính gửi: - Sở: Giao thông Vận tải; Công thương;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Tại Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình đã quy định: "Đơn giá xây dựng công trình được lập trên cơ sở giá thị trường hoặc mức hao phí cần thiết về vật liệu, nhân công và máy thi công để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác xây dựng và các yếu tố chi phí có liên quan cụ thể đến công trình".

Để có cơ sở tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, công bố giá nhân công và giá ca máy thi công xây dựng phổ biến, làm cơ sở điều chỉnh chi phí nhân công và máy thi công trong việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh, Sở Xây dựng đề nghị các Ngành và UBND các huyện, thành phố khảo sát, xác định mặt bằng giá nhân công và giá ca máy thi công xây dựng thực tế trên địa bàn các huyện, thành phố như sau:

1. Đơn giá nhân công trên thị trường là mức giá nhân công cho một công việc được xác định trên thị trường tại một khu vực hoặc địa phương nhất định. Mỗi công việc sẽ có các mức giá nhân công khác nhau, giá nhân công phụ thuộc vào trình độ tay nghề, uy tín của người lao động và quan hệ cung cầu lao động trên thị trường. Đơn giá nhân công trung bình trên thị trường cho một công việc là trung bình số học các đơn giá nhân công khác nhau có trên thị trường để thực hiện công việc đó.

2. Đơn giá nhân công để xác định đơn giá trong chi phí trực tiếp của dự toán xây dựng công trình là đơn giá nhân công trung bình trên thị trường, không bao gồm các khoản bảo hiểm mà người sử dụng lao động phải nộp cho nhà nước đã được tính trong chi phí chung (*Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp...*).

3. Giá ca máy và thiết bị thi công được xác định theo công trình cụ thể hoặc giá ca máy phổ biến theo thị trường (*đã bao gồm thuế VAT*).

Trên cơ sở số liệu điều tra, khảo sát đơn giá ngày công của công nhân và giá ca máy thi công trực tiếp xây dựng công trình tại thời điểm, đề nghị các Ngành và UBND các huyện, thành phố tập hợp theo bảng sau:

Bảng 1: Điều tra, khảo sát đơn giá ngày công của công nhân:

TT	Tên công trình (hay theo khu vực XD)	Đơn giá ngày công (đồng/ngày)			Ngày công/tháng
		Thợ phụ	Thợ chính	Bình quân	
1	Công trình.....				
.....				
n	Công trình.....				
	Tổng hợp				

Bảng 2: Điều tra, khảo sát giá ca máy và thiết bị:

TT	Tên công trình (hay theo khu vực XD)	Loại máy và thiết bị	Giá ca máy (đồng/Giờ)	Số giờ/ngày
1	Công trình.....			
.....			
n	Công trình.....			
	Tổng hợp			

Ghi chú: Nên chọn các công trình xây dựng có quy mô lớn trên địa bàn huyện, thành phố; Số lượng ít nhất là 3 công trình khác nhau cùng loại công trình.

Đề nghị các Ngành và UBND các huyện, thành phố thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả điều tra, khảo sát. Kết quả điều tra khảo sát theo bảng trên gửi về Sở Xây dựng trước ngày 10/11/2014 để tổng hợp.

Ngoài báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản, đề nghị các ngành và UBND các huyện, thành phố gửi tập tin điện tử theo địa chỉ Email: qlkt.sxdtq@gmail.com (ĐT: 0273 823 631).

Đề nghị các Ngành và UBND các huyện, thành phố phối hợp thực hiện./.

- Nơi nhận: Huyện
- Như kính gửi;
 - UBND tỉnh (thay b/c);
 - Sở Kế hoạch và Đầu tư; (Phối hợp).
 - Sở Tài Chính;
 - Các phó Giám đốc Sở XD;
 - Website Sở Xây dựng;
 - Lưu VT, QLKT.



Nguyễn Quốc Vinh